TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32**/2024/QĐST-DS.	*Đan Phượng, ngày 21 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P.**

Trụ sở: 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Quốc T –** Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hải N – Chuyên viên QHKH cá nhân (Theo giấy uỷ quyền số 15/2024/GUQ-HDBank ngày 08/8/2024).

Bị đơn: **Ông Trịnh Đức H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Hữu C, xã L, huyện Đ, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trịnh Đức H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP P theo Đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ số L23071710011872318 ngày 17/7/2023, tạm tính đến ngày 15/10/2024 tổng số tiền là **393.103.443** đồng (*Ba trăm chín ba triệu, một trăm linh ba nghìn, bốn trăm bốn ba đồng*), trong đó: nợ gốc là 298.800.134 đồng, nợ lãi là 48.864.879 đồng, phí chậm thanh toán là 39.631.284 đồng, phí vượt hạn mức là 5.807.146 đồng.

2.2. Về thời gian thanh toán: Ngân hàng đồng ý cho ông Trịnh Đức H thanh toán theo lộ trình như sau:

- Đợt 1: Ngày 30/11/2024 ông Trịnh Đức H phải thanh toán số tiền 50.000.000 đồng hạch toán vào nợ gốc.

- Đợt 2: Ngày 30/12/2024 ông Trịnh Đức H phải thanh toán số tiền 50.000.000 đồng hạch toán vào nợ gốc.

- Đợt 3: Ngày 30/01/2025 ông Trịnh Đức H phải thanh toán số tiền 50.000.000 đồng hạch toán vào nợ gốc.

- Đợt 4: Ngày 28/02/2025 ông Trịnh Đức H phải thanh toán số tiền 50.000.000 đồng hạch toán vào nợ gốc.

- Đợt 5: Ngày 30/3/2024 ông Trịnh Đức H phải thanh toán nốt số tiền còn lại được hạch toán vào nợ gốc và lãi.

Ông Trịnh Đức H phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 16/10/2024 theo mức lãi suất đã thoả thuận tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Trịnh Đức H vi phạm lộ trình nêu trên thì Ngân hàng TMCP TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền **393.103.443** đồng (*Ba trăm chín ba triệu, một trăm linh ba nghìn, bốn trăm bốn ba đồng*), trong đó: nợ gốc là 298.800.134 đồng, nợ lãi là 48.864.879 đồng, phí chậm thanh toán là 39.631.284 đồng, phí vượt hạn mức là 5.807.146 đồng

2.3. Về án phí: Ông Trịnh Đức H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Số tiền án phí phải chịu là 9.827.586 đồng (*Chín triệu tám trăm hai bảy nghìn lăm trăm tám sáu đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP P số tiền 8.500.000 đồng *(Tám triệu năm trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010381 ngày 11/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà